TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

**KHOA: MT&CNSH**

**ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**

**Học kỳ 3, năm học 2021 - 2022**

Mã học phần: DSH0310

Tên học phần: Vi sinh y học

Mã nhóm lớp học phần: 213\_DSH0310\_01

Thời gian làm bài (ngày): 7 ngày

Hình thức thi: **Tiểu luận**

**Cách thức nộp bài: SV upload file làm bài (word) lên hệ thống thi.**

**Format nội dung đề thi:**

- Font: Times New Roman

- Size: 13

**Đề bài:**

Phần 1: Phần đại cương (4 điểm)

SV chọn 1 trong 6 câu hỏi:

* 1. Trình bày các hiện tượng di truyền của vi khuẩn?
	2. Trình bày các hệ thống đề kháng của cơ thể chống lại vi sinh vật gây bệnh?
	3. Trình bày về nhiễm trùng bệnh viện?
	4. Trình bày hiểu biết về vắc xin, vắc xin phòng COVID-19?
	5. Trình bày các phương pháp, kỹ thuật chẩn đoán vi sinh vật?
	6. Trình bày về kỹ thuật kháng sinh đồ?

Phần 2: Phần chuyên đề vi sinh vật gây bệnh (6 điểm)

SV chọn 1 trong 10 câu hỏi:

2.1. Khả năng gây bệnh của vi khuẩn tụ cầu vàng *(S.aureus)*?

2.2. Khả năng gây bệnh của vi khuẩn phế cầu *(S.pneumonia)*?

2.3. Khả năng gây bệnh của vi khuẩn *E.coli*?

2.4. Khả năng gây bệnh của vi khuẩn tả *(V.cholerae)*?

2.5. Khả năng gây bệnh của vi khuẩn lao người (*M.tuberculosis)?*

2.6. Khả năng gây bệnh của vi rút cúm?

2.7. Khả năng gây bệnh của vi rút sởi?

2.8. Khả năng gây bệnh của vi rút sốt xuất huyết?

2.9. Khả năng gây bệnh của vi rút gây suy giảm miễn dịch (HIV)?

2.10. Khả năng gây bệnh của vi rút viêm gan B (HBV)?

**Hướng dẫn sinh viên trình bày:**

- Trang bìa tiểu luận, Mục lục, Tài liệu tham khảo: theo quy định của Trường Đại học Văn Lang.

- Font: Times New Roman

- Size: 13, giãn dòng 1,5 lines

**Tiêu chí chấm điểm và thang điểm (Rubric):**

**Phần 1 (4 điểm)**

* 1. Trình bày các hiện tượng di truyền của vi khuẩn?
1. Tiếp hợp (1 điểm)
2. Tải nạp (1 điểm)
3. Biến nạp (1 điểm)
4. Plasmid (0,5 điểm)
5. Transposon (0,5 điểm)
	1. Trình bày các hệ thống đề kháng của cơ thể chống lại vi sinh vật gây bệnh?
6. Hệ thống đề kháng không đặc hiệu của cơ thể chống lại VSV gây bệnh (2 điểm)
7. Hệ thống đề kháng đặc hiệu của cơ thể chống lại VSV gây bệnh (2 điểm)
	1. Trình bày về nhiễm trùng bệnh viện?
8. Khái niệm NTBV (0,5 điểm)
9. Phân loại NTBV (0,5 điểm)
10. Các vi sinh vật hay gây NTBV (1 điểm)
11. Các đối tượng có nguy cơ bị NTBV (0,5 điểm)
12. Các yếu tố liên quan đến NTBV (0,5 điểm)
13. Các biện pháp để hạn chế tình trạng NTBV (1 điểm)
	1. Trình bày hiểu biết về vắc xin, vắc xin phòng COVID-19?
14. Vắc xin (2 điểm)
* Nguyên lý
* Nguyên tắc sử dụng
* Tiêu chuẩn vắc xin
* Phân loại vắc xin
1. Trình bày hiểu biết về các loại vắc xin phòng COVID-19 được lưu hành và sử dụng (2 điểm)
	1. Trình bày các phương pháp, kỹ thuật chẩn đoán vi sinh vật?
2. Chẩn đoán trực tiếp: nêu kỹ thuật và cho ví dụ minh hoạ (3 điểm)
* Soi tươi;
* Nhuộm soi;
* Nuôi cấy phân lập - định danh;
* Phản ứng kết hợp kháng nguyên – kháng thể;
* Sinh học phân tử;
* Gây bệnh trên động vật thực nghiệm.
1. Chẩn đoán gián tiếp: nêu kỹ thuật và cho ví dụ minh hoạ (1 điểm)
* Phản ứng kết hợp kháng nguyên – kháng thể
* Hiệu giá kháng thể, động lực kháng thể, phản ứng huyết thanh kép? Ý nghĩa?
	1. Trình bày về kỹ thuật kháng sinh đồ?
1. Khái niệm kháng sinh đồ (0,5 điểm)
2. Nguyên lý, cách tiến hành, cách đọc kết quả và phân tích kết quả, các yếu tố có thể làm sai lệch kết quả của kỹ thuật kháng sinh đồ khoanh giấy khuếch tán Kirby-Bauer (2 điểm)
3. Nồng độ ức chế tối thiểu (MIC) là gì, trình bày các kỹ thuật xác định nồng độ ức chế tối thiểu (1,5 điểm)

**Phần 2 (6 điểm)**

Trình bày về vi khuẩn/vi rút gây bệnh và khả năng gây bệnh của vi khuẩn/vi rút gây bệnh:

* Đặc điểm sinh học của vi khuẩn/vi rút gây bệnh;
* Các yếu tố tạo nên độc lực của vi khuẩn/vi rút gây bệnh;
* Khả năng gây bệnh của vi khuẩn/vi rút gây bệnh (Đối tượng cảm nhiễm, đường lây, lâm sàng, cơ chế gây bệnh);
* Khả năng đề kháng của vi khuẩn/vi rút gây bệnh;
* Chẩn đoán vi khuẩn/vi rút gây bệnh;
* Các biện pháp phòng và điều trị.

*Ngày biên soạn:13/7/2022*

**Giảng viên biên soạn đề thi: Hà Thị Bích Ngọc**

*Ngày kiểm duyệt: 14/07/2022*



**Trưởng Ngành CNSH kiểm duyệt đề thi: TS. Vũ Thị Quyền**